3. Let's play chess this afternoon!

   => Why don't we .....

4. I like English best.

   => My favorite .....

Câu VIII. Dùng từ gợi ý, hãy viết hoàn chỉnh các câu dưới đây. (1.0 điểm)

1. He / usually / play / tennis / weekends.

   => .....

2. What / time / you / go / bed / last night?

   => .....

3. Next summer, / my family / visit / Ha Long Bay.

   => .....

4. There / be / a / book / and / two / pens / on / table.

   => .....

ĐỀ SỐ 4

Câu I. Hãy nghe và chọn câu trả lời đúng A, B, hoặc C. Bạn sẽ nghe 2 lần. (1 điểm)

1. What's the matter with Tom?

A. He has a headache. B. He has a toothache. C. He has a stomachache.

2. What did Tom eat yesterday?

A. Too much fast food B. Too many candies C. Too much ice cream

3. What does the doctor say Tom should do now?

A. Drink warm water B. Take some medicine C. Go to sleep

4. When should Tom come back to see the doctor?

A. Tomorrow B. In two days C. Next week

LIVEWORKSHEETS

Câu II. Hãy nghe cuộc hội thoại và xác định những câu dưới là ĐÚNG (True) hoặc SAI (False) bằng cách Tick vào cột tương ứng. Bạn sẽ nghe cuộc hội thoại 2 lần. (1 điểm)

No	Statements	True	False
1	Mary is going to Da Nang next month.		
2	She is travelling to Da Nang by train.		
3	She is going to stay there for 5 days.		
4	She is going to visit her uncle there.		

Câu III. Khoanh tròn một phương án A, B, C hoặc D ứng với từ có phần gạch chân được phát âm khác với các từ còn lại. (1,0 điểm)

1. A. f**oo**d B. b**oo**k C. t**oo**th D. n**oo**dle
2. A. want**s** B. like**s** C. stop**s** D. play**s**
3. A. b**u**s B. s**u**n C. m**u**sic D. **u**ncle
4. A. **g**ym B. **g**irl C. **g**ift D. **g**o

Câu IV. Khoanh tròn một phương án đúng A, B, C hoặc D để hoàn thành các câu sau. (3.0 điểm)

1. My house is _____ the bakery and the pharmacy.

   A. next to B. opposite C. between D. behind

2. There is _____ sugar in the jar. We need to buy some more.

   A. a little B. many C. a few D. any

3. We _____ our grandparents in the countryside next Sunday.

   A. visit B. visited C. are going to visit D. visiting

4. My brother is a _____. He drives a taxi all around the city.

LIVEWORKSHEETS

A. farmer B. driver C. worker D. mechanic

5. What does this traffic sign say? *(Biển báo: Hình mũi tên rẽ phải bị gạch chéo)*

A. You must turn right.

B. You mustn't turn right.

C. You mustn't go straight.

D. You can turn left.

6. Hanoi is a very _____ city with a lot of traffic and people.

A. quiet B. peaceful C. busy D. lazy

7. Travelling by plane is usually _____ than travelling by train.

A. fast B. faster C. fastest D. more fast

8. "_____ pencil is this on the floor?" - "I think it's Nam's."

A. Who B. What C. Which D. Whose

9. Would you like _____ a cup of hot chocolate?

A. to drink B. drinking C. drink D. drank

10. You _____ eat too much candy before bed. It's bad for your teeth.

A. should B. shouldn't C. must D. can

11. "_____ do you go to the school library?" - "Twice a week."

A. How often B. How much C. How long D. How far

12. The bookstore is to the _____ of the movie theater.

A. next B. front C. right D. behind

Câu V. Khoanh tròn một phương án đúng A, B, C hoặc D để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau. (1.0 điểm)

LIVEWORKSHEETS

To have good health, you need to do a few simple things. First, you should do (1) _____ every day. You can jog, swim, or play sports like badminton or football. Second, you must eat a (2) _____ diet. You should eat a lot of fruits, vegetables, and fish. You shouldn't eat too much fast food or drink too many sweet drinks. Third, remember to drink enough (3) _____, about 2 liters a day. Finally, getting enough sleep is very important. You should go to bed early and shouldn't stay up too (4) _____ playing video games.

1. A. homework B. exercise C. housework D. tests
2. A. bad B. poor C. healthy D. rich
3. A. water B. rice C. meat D. bread
4. A. early B. soon C. long D. late

Câu VI. Đọc đoạn văn sau đây và chọn đáp án đúng nhất để trả lời cho các câu hỏi sau. (1 điểm)

London is famous for its transport. One of the most famous ways to travel around the city is the Underground, which people often call "The Tube". It is very fast and can take you almost everywhere in the city. If you want to see the city streets, you can take a red double-decker bus. These buses are tall and have two floors. You can sit on the top floor to have a great view of the landmarks. Many tourists also use black taxis. They are very comfortable, but they can be quite expensive. To pay for buses and The Tube, people usually use an Oyster card, which is a smart card for tickets.

Questions:

1. What do people often call the London Underground?

   A. The Train B. The Tube C. The Bus D. The Taxi

2. Why is The Tube a good way to travel?

   A. Because it has two floors.

   B. Because it is a black car.

   C. Because it is very fast.

   D. Because you can see the streets.

3. What color are the famous double-decker buses in London?

   A. Black B. Blue C. Yellow D. Red

4. What do people use an Oyster card for?

LIVEWORKSHEETS

A. To buy food B. To pay for transport

C. To visit museums D. To take photos

Câu VII. Viết lại câu thứ hai sao cho không thay đổi nghĩa so với câu đã cho. (1,0 điểm)

1. Does your class have forty students?

   => Are there .....

2. The bookstore is to the left of the bakery.

   => The bakery is .....

3. What is the price of this T-shirt?

   => How much .....

4. No one in my family is older than my grandfather.

   => My grandfather is the .....

Câu VIII. Dùng từ gợi ý, hãy viết hoàn chỉnh các câu dưới đây. (1.0 điểm)

1. How / much / beef / your mother / need ?

   => .....

2. My / sister / not / go / school / yesterday / because / she / sick.

   => .....

3. We / should / do / morning exercise / keep / fit.

   => .....

4. Look! / The boys / play / football / street.

   => .....

LIVEWORKSHEETS